BỘ XÂY DỰNG TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 528 /TCT-KTĐT	*Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2018*

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SXKD NĂM 2017
XÂY DỰNG MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018
PHẦN I
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SXKD NĂM 2017

A. Khái quát chung

Năm 2017 là năm vô cùng khó khăn đối với Tổng công ty cổ phần Sông Hồng. Các công trình công việc chuyển tiếp từ năm trước sang rất ít. Công trình mới chưa có, các dự án đầu tư chưa được triển khai dẫn đến thiếu công ăn việc làm. Với tất cả nỗ lực của bộ máy lãnh đạo mới cũng như sự đoàn kết nhất trí của toàn thể CBCNV, Tổng công ty đã thực hiện được một số nhiệm vụ như sau:

1. Tập trung thi công, đẩy nhanh tiến độ, thi công hoàn thành đưa vào sử dụng một số công trình như: Bệnh viện đa khoa Sóc Trăng, Nhà ở Viện Quốc phòng, Nhà máy Dệt Hà Nam…và quyết toán các công trình nhà Tái định cư: CT1A, CT1B; Công trình đường Vành Đai 2; Thoát nước Hải phòng….

2. Công tác tái cấu trúc nguồn vốn: Năm 2017 Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách nhà đầu tư mua cổ phần riêng lẻ của Tổng công ty. Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về việc chào bán cổ phần riêng lẻ và theo các quy định hiện hành Tổng công ty đã triển khai các thủ tục và hoàn tất việc bán cổ phần bổ sung vốn điều lệ vào ngày 05/01/2018. Có nguồn thu này Tổng công ty đã trả được cơ bản các khoản nợ cấp bách để chi trả lương, BHXH cho người lao động và các khoản nợ quá hạn tại 2 Ngân hàng và các khoản công nợ phải trả nhà cung cấp, thầu phụ cấp bách khác tránh phát sinh nhiều khiếu kiện.

3. Đã rà soát, phát huy tối đa các tài sản hiện có: Tổng công ty đã rà soát, đánh giá toàn bộ máy móc, thiết bị, văn phòng và mặt bằng không sử dụng hết để đưa vào khai thác sử dụng tạo nguồn thu hàng tháng với tổng số tiền thu được khoảng 620 triệu đồng/ 01 tháng. Đã thanh lý một số xe ô tô văn phòng cũ không cần dùng để thu hồi vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn tái cơ cấu. Đã thu hồi được lô thiết bị từ Công ty TNHH MTV Cơ giới Sông Hồng về Tổng công ty quản lý, từng bước khai thác sử dụng và cho thuê. Cùng với đó là việc cắt giảm tối đa chi phí bộ máy quản lý của Tổng công ty hướng đến mục tiêu

cân đối đủ nguồn thu ổn định để duy trì chi phí hoạt động của bộ máy quản lý điều hành Tổng công ty.

4. Tổng công ty đã thực hiện cơ cấu lại, sáp nhập một số phòng, ban để tinh giản bộ máy, cụ thể: Sáp nhập phòng Đấu thầu vào phòng Kỹ thuật; thành lập phòng Tổ chức Hành chính trên cơ sở sáp nhập Văn phòng, phòng Tổ chức Nhân sự và Ban Thư ký Tổng công ty; thành lập phòng Kinh tế Đầu tư trên cơ sở sáp nhập phòng Kinh tế Kế hoạch và phòng Đầu tư Tổng công ty. Đến cuối năm 2017, Tổng công ty đã thực hiện tinh giản biên chế 72 lao động, giải thể các Ban điều hành...giảm bình quân 160 triệu đồng/tháng chi phí tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN. Đến thời điểm hiện nay, Công ty mẹ Tổng công ty không còn tình trạng nợ lương và nợ BHXH.

B. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh với các nội dung cụ thể như sau:

I. Tình hình thực hiện giá trị SXKD năm 2017.

Căn cứ vào nhiệm vụ SXKD năm 2017 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Tổng công ty cổ phần Sông Hồng đánh giá kết quả thực hiện giá trị SXKD năm 2017 như sau:

1. Các chỉ tiêu kinh tế:

- Tổng giá trị SXKD thực hiện đạt 280,8 tỷ đồng, so với KHN 610 tỷ bằng 46%.

Trong đó:

+ GTSL xây lắp đạt 172,8 tỷ đồng, so với KHN 479,5 tỷ đồng bằng 36%.

+ GTSXCN, VLXD đạt 74,7 tỷ đồng, so với KHN 14,5 tỷ đồng bằng 515%.

+ Giá trị tư vấn là 3,5 tỷ đồng, so với KHN 11 tỷ đồng bằng 32%

+ Giá trị kinh doanh khác đạt 29,8 tỷ đồng, so với KHN 105 tỷ đồng bằng 28%.

- Doanh thu thực hiện đạt 187,8 tỷ đồng, so với KHN 436,363 tỷ đồng bằng 43%.

- Lợi nhuận (trước thuế) hợp nhất toàn Tổng công ty thực hiện -55,59 tỷ đồng, trong đó Lợi nhuận Công ty Mẹ thực hiện -48,8 tỷ đồng

Bảng tổng hợp số liệu:

TT	Nội dung	Đơn vị	KH năm 2017	TH năm 2017	Tỷ lệ % HT KHN
1	**Giá trị SXKD:**	Tỷ đồng	**610**	**280,8**	**46**
1.1	- Giá trị xây lắp	Tỷ đồng	479,5	172,8	36
1.2	- Giá trị SXCN	Tỷ đồng	14,5	74,7	515
1.3	- Giá trị tư vấn	Tỷ đồng	11	3,5	32
1.4	- Giá trị kinh doanh khác	Tỷ đồng	105	29,8	28

2	**Doanh thu:**	Tỷ đồng	**436,363**	**187,8**	**43**
3	**Lợi nhuận (Trước thuế)**	Tỷ đồng	**-24,778**	**-55,59**	
	Trong đó: Lợi nhuận Cty Mẹ	Tỷ đồng	-25,478	-48,8	
4	**Đầu tư phát triển**	Tỷ đồng	**51,5**	**1**	**2**

2. Phân tích, đánh giá:

** Về công tác xây lắp:* Giá trị xây lắp thực hiện cả năm đạt 172,8 tỷ đồng so với KHN 479,5 tỷ đồng bằng 36%. Giá trị xây lắp đạt thấp do trong năm 2017 Tổng công ty và nhiều đơn vị không có công trình mới, chủ yếu thi công các công trình còn lại của công ty mẹ chuyển tiếp từ các năm trước sang với giá trị sản lượng thực hiện là 31,6 tỷ đồng/134 tỷ đồng. Giá trị các công trình của công ty con, công ty liên kết là 141,2 tỷ đồng/ 110 tỷ đồng.

** Về sản xuất công nghiệp:* Giá trị SXCN, VLXD ước thực hiện cả năm đạt 74,7 tỷ đồng, so với KHN 14,5 tỷ đồng bằng 515%. Nguyên nhân: Khi xây dựng kế hoạch đầu năm Tổng công ty không cộng sản lượng của Công ty CP Năng lượng Sông Hồng và Công ty CP Đầu tư XD Sông Lô (do 2 công ty này nằm trong danh sách 8 công ty sẽ thoái vốn năm 2017). Tuy nhiên, năm 2017 công tác thoái vốn của 2 công ty trên chưa thực hiện được nên sản lượng của 2 công ty vẫn được hợp cộng vào sản lượng của Tổng công ty.

** Về giá trị tư vấn*: Giá trị tư vấn ước thực hiện là 3,5 tỷ đồng/ 11 tỷ đồng bằng 32%. Nguyên nhân: một số dự án của Tổng công ty chưa được triển khai nên hợp đồng tư vấn giữa TCT và Công ty CP Tư vấn thiết kế & XD Đô thị Sông Hồng (Công ty con của TCT) chưa được thực hiện do đó giá trị tư vấn đạt được rất thấp.

** Về lĩnh vực Kinh doanh dịch vụ khác:* Giá trị SX&KD khác ước thực hiện cả năm đạt 29,8 tỷ đồng so với KHN 105 tỷ đồng bằng 28%. Trong đó, kinh doanh thiết bị là chủ yếu với giá trị là 23,7 tỷ đồng/ KHN 100 tỷ đồng bằng 23,7%.

** Về công tác tiếp thị đấu thầu:*

Do khó khăn về tài chính, vốn nợ đọng tại các công trình lớn, nợ ngân hàng bị chuyển nhóm 5 dẫn đến không vay được vốn thực hiện thi công, thực hiện các bảo lãnh để tham dự thầu, không đủ điều kiện đấu thầu. Điều này dẫn đến không thực hiện được kế hoạch đấu thầu xây dựng từ đầu năm.

II. Tình hình tài chính của Tổng công ty.

Năm 2017 là năm vô cùng khó khăn với Tổng công ty cổ phần Sông Hồng. Các công trình công việc từ chuyển tiếp từ năm trước sang không còn nhiều, công trình mới thì chưa tiếp cận được do tình hình tài chính của Tổng công ty vẫn vô

cùng khó khăn, các dự án đầu tư chưa được triển khai dẫn đến Tổng công ty và các đơn vị thành viên không có công ăn việc làm. Với tất cả lỗ lực của Ban lãnh đạo mới của Tổng công ty đã thực hiện được một số nhiệm vụ sau:

- Về công tác tái cấu trúc tài chính, thu hồi vốn và công nợ: Đã thực hiện công tác quyết toán thu hồi vốn được 1 số công trình lớn và tồn đọng từ tháng 8/2016 đến nay với giá trị 150 tỷ đồng (công trình CT1A,B 28,7 tỷ đồng, công trình Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh 26,2 tỷ đồng, công trình Học viên Quốc phòng 21,7 tỷ đồng, Vinatex Bạc Liêu, Cần Thơ 20,9 tỷ đồng, công trình Vinatex Hà Nam 9,6 tỷ đồng, công trình CP3 15,1 tỷ đồng...); Cân đối thu xếp trả nợ được nợ xấu tại 2 Ngân hàng: VCB Hải Dương và NH Nông Nghiệp Cầu giấy: 27,4 tỷ đồng; Trả nợ được cho các nhà cung cấp và nhà thầu phụ số tiền 117,5 tỷ đồng, giảm thiểu được các khiếu kiện, tranh chấp phát sinh.

Đối với các Công ty Con:

- Tổng công ty đã phối hợp Công ty CP Sông Hồng Thăng Long làm việc với các Ngân hàng BIDV Phú Thọ và Công ty mua bán nợ Bộ Tài chính (DATC). Đến nay, Ngân hàng BIDV Phú Thọ đã thống nhất chủ trương bán nợ cho Công ty DATC đối với nợ quá hạn của Công ty CP Sông Hồng Thăng Long và đang đánh giá để thống nhất phương án mua bán nợ.

- Đối với Công ty Sông Hồng An Dương, Công ty Cơ giới Sông Hồng: Do Ngân hàng Agribank Hoàn Kiếm không đồng ý phương án chuyển nợ thành vốn góp mà đã khởi kiện nên Tổng công ty sẽ thực hiện chuyển đổi hình thức sở hữu sang công ty cổ phần và đang đàm phán với một số chủ nợ lớn cùng với Tổng công ty bước đầu chuyển nợ thành vốn góp cổ phần. Sau đó Tổng công ty thực hiện giao thi công các công trình, dự án của Tổng công ty.

- Đã ổn định hoàn thiện bộ máy lãnh đạo quản lý tại Công ty CP đầu tư Reenco Sông Hồng để chuẩn bị góp đủ vốn điều lệ triển khai dự án Sông Hồng Tower.

Tuy nhiên, tình hình tài chính của Tổng công ty và công tác chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD trong thời gian qua vẫn còn rất nhiều tồn tại, hạn chế và Tổng công ty vẫn luôn trong tình trạng đối mặt với nguy cơ phá sản, cụ thể:

- Đến nay, do báo cáo tài chính lỗ lũy kế lớn, âm vốn chủ sở hữu và nợ nhóm 5 của Ngân hàng nên Tổng công ty không đủ điều kiện về năng lực để tham gia các gói thầu lớn để tạo công việc làm và hiệu quả tài chính cho Công ty mẹ và các đơn vị thành viên. Doanh thu và sản lượng chủ yếu của các công trình chuyển tiếp dở dang từ các năm trước chuyển sang nên hiệu quả không cao. Năm 2017, Công ty mẹ tiếp tục phát sinh số lỗ 48 tỷ đồng. Nguyên nhân chính là do lỗ lãi vay của các công trình tồn đọng chưa thu hồi vốn được vốn như công trình Vũng áng, CT1A,B với số tiền 32 tỷ đồng, các nguồn thu của Tổng công ty đã được rà soát, bổ sung nhưng chỉ

bù đắp được một phần dẫn đến lỗ chi phí quản lý khoảng 16 tỷ đồng. Đến nay, tình trạng lỗ chi phí quản lý cơ bản đã được khắc phục (nguồn thu đã xấp xỉ chi phí), riêng khoản lỗ về lãi vay công trình Vũng Áng khoảng 26 tỷ/năm vẫn không có giải pháp để xử lý do Chủ đầu tư chưa có phương án phê duyệt quyết toán và trả nợ cho Tổng công ty để trả nợ cho ngân hàng.

III. Công tác đầu tư phát triển:

1. Giá trị đầu tư thực hiện năm 2017

Giá trị đầu tư phát triển thực hiện cả năm đạt 1 tỷ đồng, so với kế hoạch năm 51,5 tỷ đồng bằng 2%. Trong đó giá trị thực hiện của các dự án do Công ty mẹ và các công ty con 100% vốn điều lệ làm chủ đầu tư bằng 1 tỷ đồng do không có nguồn vốn để thực hiện các công việc theo đúng tiến độ.

2. Tình hình triển khai các dự án đầu tư

2.1. Dự án Tổ hợp đa chức năng Sông Hồng Tower.

Dự án đã được UBND thành phố Hà Nội cho phép triển khai theo Văn bản số 1147/TB - UBND ngày 27/9/2017 Thông báo kết luận của tập thể lãnh đạo UBND Thành phố tại cuộc họp về việc triển khai dự án công trình Sông Hồng Tower tại ô đất HH thuộc quy hoạch phân khu đô thị H2-1 phường Cổ Nhuế, quận Bắc Từ Liêm. Hiện nay, Tổng công ty đã điều chỉnh cục bộ quy hoạch ô đất theo hướng dẫn tại Văn bản số 7170/QHKT - P1 ngày 19/10/2017 Hướng dẫn triển khai quy hoạch tại ô đất ký hiệu HH, trong khu tái định cư phục vụ xây dựng Khu đô thị mới Hà Nội thuộc phường Cổ Nhuế 1 và phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội và gửi Sở Quy hoạch Kiến trúc thẩm định trình UBND Thành phố Hà Nội ngày 04/12/2017. Ngày 24/01/2018 Sở Quy hoạch Kiến trúc có văn bản số 484/QHKT-P1 thống nhất một số chỉ tiêu quy hoạch để lập quy hoạch tổng thể mặt bằng và phương án kiến trúc, tuy vậy dân số khu đất là 1.100 người.

Ngày 07/3/2018 Tổng công ty đã tiếp tục làm văn bản số 183/TCT- ĐT đề nghị Thành phố cân đối cho khu đất khoảng 3.600 người để xây dựng nhà ở tái định cư. Hiện nay, UBND Thành phố đã giao Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với Sở Quy hoạch Kiến trúc, UBND quận Bắc Từ Liêm, UBND quận Cầu Giấy xác định nhu cầu tái định cư toàn địa bàn và lân cận dự án để làm cơ sở UBND Thành phố quyết định dân số tại khu đất dự án (*Theo thông báo Kết luận cuộc họp của Tập thể UBND Thành phố số 183/TB-VP ngày 24/7/2018*). Khi dân số được xác định, Thành phố phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng và phương án kiến trúc, Tổng công ty sẽ triển khai thực hiện dự án.

2.2. Dự án Xây dựng nhà ở và kinh doanh Đền Lừ III, quận Hoàng Mai.

Dự án tạm dừng triển khai theo Văn bản số 1278/KH&ĐT- NNS ngày 17/3/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ngày 27/3/2017 Tổng công ty đã có công văn số 358/TCT- ĐT gửi Thành ủy, UBND Thành phố Hà Nội và ngày 12/4/2017 Bộ Xây dựng cũng đã có công văn số 773/BXD - KHTC gửi UBND Thành phố Hà Nội đề nghị tiếp tục giao cho Tổng công ty CP Sông Hồng triển khai dự án nhưng đến nay vẫn chưa được Thành phố giải quyết. Để có cơ sở đề xuất UBND Thành phố giao triển khai Dự án, Tổng công ty đang được thành phố giao dự án xây dựng tuyến đường nối đường Phan Trọng Tuệ với đường Tả Thanh Oai - Đại Áng - Liên Ninh tại huyện Thanh Trì theo hình thức hợp đồng BT nhưng đang thiếu đất đối ứng nên Tổng công ty đã đề xuất đưa dự án Xây dựng nhà ở và kinh doanh Đền Lừ III, quận Hoàng Mai làm quỹ đất đối ứng cho dự án BT. Mặt khác Tổng công ty tiếp tục đề nghị UBND Thành phố giao Tổng công ty triển khai dự án theo chủ trương xây dựng nhà ở thương mại phục vụ tái định cư theo phương thức đặt hàng.

2.3.Dự án Khách sạn Royal Sông Hồng.

Bộ Xây dựng đã chấp thuận việc chuyển nhượng dự án Khách sạn Royal Sông Hồng- Lào Cai tại văn bản số 2240/BXD-KHTC ngày 20/9/2017. Hiện nay, Tổng công ty đang yêu cầu nhà thầu, Ban QLDA lập hồ sơ quyết toán để thẩm định theo quy định. Đồng thời tìm nhà đầu tư để chuyển nhượng dự án theo phương thức đấu thầu công khai.

2.4. Dự án Khu nhà ở cho cán bộ công chức Nhà xuất bản chính trị Quốc gia - Sự thật.

Do Văn bản chấp thuận cho Tổng công ty làm chủ đầu tư số 1007/UBND-KH&ĐT ngày 16/02/2012 của UBND thành phố Hà Nội đã hết hạn quý IV/2014; Tổng công ty đã nhiều lần có Văn bản gửi UBND Thành phố Hà Nội xin gia hạn thời gian thực hiện dự án nhưng chưa được gia hạn. Tổng công ty đã hợp tác đầu tư với công ty cổ phần Tập đoàn dược phẩm Vimedimex là doanh nghiệp có năng lực và kinh nghiệm thay thế công ty cổ phần xây dựng số 1 Sông Hồng và công ty cổ phần đầu tư phát triển Đô thị vàng tiếp tục triển khai dự án.

Theo thỏa thuận hợp tác đầu tư, Tổng công ty góp 10% vốn vào dự án. Tuy nhiên, do yêu cầu của đối tác chưa phù hợp với tình hình của Tổng công ty nên để bảo toàn vốn Tổng công ty đã rút toàn bộ vốn khỏi dự án.

2.5. Các dự án khác của Tổng công ty

**** Dự án Lập quy hoạch chi tiết khu đất kinh tế địa phương tại phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai.***

Tổng công ty đã hoàn thành việc đo đạc hiện trạng và xin chỉ giới đường đỏ, xác định ranh giới khu đất. Hiện nay, Tư vấn đã lập quy hoạch theo hướng dẫn tại văn bản số 2069/QHKT- P2 ngày 12/4/2017 và văn bản số 847/QHKT- P2 của Sở

Quy hoạch - Kiến trúc Hà nội và đang xin ý kiến cộng đồng dân cư để chỉnh sửa theo quy định trước khi phê duyệt.

**** Dự án Đầu tư XD tuyến đường nối đường Phan Trọng Tuệ với đường Tả Thanh Oai - Đại Áng - Liên Ninh tại huyện Thanh Trì theo hình thức hợp đồng BT.***

Tổng công ty đã hoàn thành việc lập hồ sơ đề xuất theo Văn bản số 168/TB - UBND của UBND Thành phố Thông báo chấp thuận cho phép Tổng công ty lập Hồ sơ đề xuất chấp thuận dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường nối đường Phan Trọng Tuệ với đường Tả Thanh Oai - Đại Áng - Liên Ninh tại huyện Thanh Trì theo hình thức hợp đồng BT. Hiện nay, Tổng công ty đang hoàn chỉnh hồ sơ đề xuất theo Văn bản số 5405/KH&ĐT- ĐTCT ngày 30/8/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội. UBND Thành phố Hà Nội đang xem xét bố trí bổ sung quỹ đất đối ứng làm cơ sở phê duyệt hồ sơ đề xuất của Tổng công ty.

**** Dự án lập quy hoạch chi tiết 1/500 tại khu đất 70 - 72 An Dương.***

Tổng công ty đã hoàn thành việc nghiên cứu lập quy hoạch phân khu và chi tiết tỷ lệ 1/500 tại 70 - 72 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội và gửi Viện Quy hoạch Xây dựng Hà nội và Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội xem xét đưa vào đồ án quy hoạch hai bên Sông Hồng để trình cấp thẩm quyền xem xét phê duyệt. Hiện nay, Tổng công ty đang chờ UBND Thành phố phê duyệt đồ án quy hoạch hai bên Sông Hồng, trên cơ sở đó phê duyệt tổng mặt bằng và phương án kiến trúc để triển khai dự án.

IV. Tình hình thực hiện Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp.

1. Tình hình thực hiện đề án tái cơ cấu doanh nghiệp, kết quả thoái vốn theo đề án đã được duyệt:

Thực hiện chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, tháng 10/2014 Tổng công ty đã hoàn thiện Đề án tái cấu trúc doanh nghiệp trình Bộ Xây dựng phê duyệt.

Ngày 18/12/2014, Bộ Xây dựng có văn bản số 3351/BXD-QLDN phê duyệt Đề án tái cấu trúc và nâng cao quản trị Tổng công ty cổ phần Sông Hồng giai đoạn 2014-2015 và mục tiêu đến năm 2020.

Căn cứ Đề án tái cấu trúc được phê duyệt, Tổng công ty đã triển khai việc thoái vốn tại các đơn vị đồng thời tiếp tục rà soát và sửa đổi lại Đề án tái cấu trúc đã được phê duyệt theo hướng tập trung các nguồn lực về Công ty Mẹ, thoái vốn tại tất cả các đơn vị nắm giữ cổ phần không chi phối và không có vướng mắc về tài chính với Tổng công ty, cơ cấu lại vốn và hình thức sở hữu tại một số đơn vị thành viên trình Bộ xây dựng phê duyệt điều chỉnh.

2. Kết quả thực hiện đề án tái cấu trúc, thoái vốn tại các đơn vị trong năm 2017

- Tổng công ty đã tách cổ phần ủy thác đầu tư tại Công ty cổ phần xây dựng số 1 Sông Hồng, chuyển thành Công ty liên kết (Tổng công ty chiếm 43,25% vốn điều lệ) theo văn bản số 2959/BXD - QLDN ngày 28/12/2016 của Bộ Xây dựng.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, Đại hội đã thông qua phương án tái cấu trúc Tổng công ty cổ phần Sông Hồng giai đoạn 2017 – 2020 và phương án hoàn trả vốn góp, giảm vốn điều lệ do chuyển Trường Trung cấp Kỹ thuật nghiệp vụ Sông Hồng và chủ trương tăng vốn điều lệ Tổng công ty.

- Ban thường vụ Đảng ủy - Hội đồng quản trị Tổng công ty đã tổ chức cuộc họp liên tịch mở rộng về công tác tổ chức, tái cấu trúc sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Tổng công ty đã có văn bản số 577/TCT - TCNS ngày 31/5/2017 thông báo cho cán bộ công nhân viên của Tổng công ty đăng ký mua cổ phần của Tổng công ty bổ sung phần vốn điều lệ giảm do điều chuyển Trường Trung cấp Kỹ thuật Nghiệp vụ Sông Hồng về trực thuộc Bộ Xây dựng:

+ Tổng công ty đã triển khai thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua danh sách nhà đầu tư mua cổ phần bổ sung vốn điều lệ do chuyển Trường Trung cấp Kỹ thuật nghiệp vụ Sông Hồng về Bộ Xây dựng. Kết quả Đại hội đồng cổ đông đã thông qua danh sách các nhà đầu tư mua cổ phần riêng lẻ của Tổng công.

+ Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về việc chào bán cổ phần riêng lẻ và thông qua danh sách nhà đầu tư mua cổ phần, Tổng công ty đã và đang triển khai các thủ tục để hoàn tất việc bán cổ phần bổ sung vốn điều lệ theo quy định.

- Cùng với việc thực hiện tái cấu trúc về tài chính, thoái vốn tại các đơn vị, Tổng công ty cũng đã thực hiện công tác tái cấu trúc về tổ chức, quản trị doanh nghiệp. Trong năm 2017, Tổng công ty đã thực hiện cơ cấu lại, sáp nhập một số phòng, ban để tinh giản bộ máy, cụ thể: Sáp nhập phòng Đấu thầu vào phòng Kỹ thuật; thành lập phòng Tổ chức Hành chính trên cơ sở sáp nhập Văn phòng, phòng Tổ chức Nhân sự và Ban Thư ký Tổng công ty; thành lập phòng Kinh tế Đầu tư trên cơ sở sáp nhập phòng Kinh tế Kế hoạch và phòng Đầu tư Tổng công ty. Đến cuối năm 2017, Tổng công ty đã thực hiện tinh giản biên chế 72 lao động, giúp giảm bình quân 160 triệu đồng/tháng chi phí tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN.

PHẦN II

XÂY DỰNG MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH TÁI CƠ CẤU GIAI ĐOẠN 2018- 2020

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2017. Trước tình hình khó khăn của Tổng công ty hiện nay. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty cổ phần Sông Hồng xây dựng nhiệm vụ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Tổng công ty, với các nội dung sau:

I. Các chỉ tiêu SXKD chủ yếu:

TT	Nội dung	Đơn vị	TH năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ % KH 2018 so với TH năm 2017
1	**Giá trị sản xuất và kinh doanh:**	Tỷ đồng	**280,8**	**205**	**73**
1.1	- Giá trị xây lắp	Tỷ đồng	172,8	157,7	91
1.2	- Giá trị SXCN	Tỷ đồng	74,7	23,3	31
1.3	- Giá trị tư vấn	Tỷ đồng	3,5	2,4	69
1.4	- Giá trị kinh doanh khác	Tỷ đồng	29,8	21,6	72
2	**Doanh thu:**	Tỷ đồng	**187,8**	**132,675**	**102**
3	**Lợi nhuận (Trước thuế)**	Tỷ đồng	**-55,59**	**-20,809**	
	Trong đó: Lợi nhuận Công ty Mẹ	Tỷ đồng	-48,8	-8,311	
4	**Đầu tư phát triển**	Tỷ đồng	**1**	**15,5**	1550

* Thuyết minh:

- Giá trị xây lắp dự kiến 157,7 tỷ đồng, trong đó công ty mẹ 90 tỷ đồng. Giá trị xây lắp của các công ty con dự kiến là 10 tỷ đồng, các công ty liên kết là 57,7 tỷ đồng (tính theo tỷ lệ % vốn góp của TCT).

- Giá trị SXCN dự kiến 23,3 tỷ đồng là giá trị của các công ty liên kết tính theo tỷ lệ % vốn góp.

- Giá trị tư vấn là 2,4 tỷ đồng, trong đó công ty mẹ là 0,7 tỷ đồng; giá trị của công ty cổ phần tư vấn xây dựng và đô thị Sông Hồng là 1,7 tỷ đồng.

- Giá trị kinh doanh khác là 21,6 tỷ đồng, trong đó công ty mẹ là 20 tỷ đồng; công ty liên kết là 1,6 tỷ đồng.

- Kế hoạch lợi nhuận năm 2018 của Công ty Mẹ - 8,311 tỷ đồng là do các nguyên nhân sau:

+ Lãi vay của món nợ xấu nhóm 5 ngân hàng Oceanbank Hà Tĩnh cho món vay thi công công trình Nhiệt điện Vũng Áng I phát sinh từ năm 2011 số tiền dư nợ

gốc quá hạn là 192,6 tỷ đồng. Theo đó lãi phát sinh năm 2018 khoảng 26 tỷ đồng (chưa bao gồm lãi phạt quá hạn tại ngân hàng).

+ Nhu cầu vốn lưu động bình quân là 45 tỷ đồng, lãi vay tạm tính là 3,6 tỷ đồng.

- Kết quả lợi nhuận phát sinh năm 2018 dự kiến là 20,809 tỷ đồng (nếu không bị ảnh hưởng chi phí tài chính phát sinh do dư nợ ngân hàng từ các năm trước với tổng chi phí lãi vay phát sinh trong năm 2018 là 29,6 tỷ đồng)

- Năm 2018 sẽ tái cấu trúc các Công ty Con thành Công ty Liên kết khi tăng vốn điều lệ, Tổng công ty không nắm giữ cổ phần chi phối.

- Dự kiến cuối quý 3 năm 2018 đến đầu quý 4 năm 2018 Tổng công ty sẽ tăng Vốn điều lệ lên 450 tỷ đồng để thực hiện các dự án đầu tư của TCT.

- Giá trị đầu tư dự kiến thực hiện là 15,5 tỷ đồng trong đó Dự án Sông Hồng Tower là 10 tỷ; Dự án BT Thanh Trì là 5 tỷ; dự án Lập quy hoạch khu đất KTĐP quận Hoàng Mai là 0,5 tỷ đồng.

II. Nhiệm vụ trọng tâm:

1 - Tập trung đẩy mạnh thi công hoàn thành các công trình: Trường Cao Đẳng Xây dựng Đô thị; Chung cư CT5 Nhà ở XH Phú Lãm;...

2- Tập trung quyết liệt thu hồi vốn từ các công trình đã hoàn thành để có nguồn trả nợ ngân hàng cũng như có nguồn vốn đưa vào SXKD.

3- Tìm kiếm, tiếp thị các công trình mới đảm bảo công tác thi công xây lắp.

4 - Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư các dự án như: Dự án Tây Hồ Tây; Dự án BT Thanh Trì...

5- Tập trung thực hiện quyết liệt công tác thoái vốn tại các đơn vị đã được Bộ Xây dựng chấp thuận thoái vốn tại văn bản số 153/BXD-QLDN ngày 24/01/2017.

Ngày 15/01/2018 Tổng công ty đã tổ chức bán đấu giá thành công 100% số cổ phần của Tổng công ty tại công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Sông Lô (tương đương với 58,78% cổ phần của công ty).

6- Làm việc với các Bộ ngành, các cơ quan chức năng đề nghị hỗ trợ đơn vị món vay từ OceanBank bị chuyển nhóm 5 như xóa hoặc giảm lãi vay nhằm giảm áp lực của khoản vay cũng như khai thông nguồn vốn phục vụ SXKD.

7- Hoàn thiện các thủ tục bán cổ phần riêng lẻ cho các nhà đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua để bổ sung Vốn chủ sở hữu do bàn giao Trường trung cấp kỹ thuật nghiệp vụ Sông Hồng về Bộ Xây dựng với số vốn là 65,2 tỷ đồng. Ngoài ra, Tổng công ty tiếp tục tăng Vốn điều lệ nhằm đáp ứng nguồn vốn để triển khai các dự án đầu tư.

III. Kế hoạch tái cơ cấu giai đoạn 2018-2020

1. Tái cấu trúc về tổ chức quản trị doanh nghiệp:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy chế nội bộ của Tổng công ty cổ phần, làm cơ sở cho công tác quản lý, điều hành và phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các tổ chức đoàn thể trong Công ty mẹ.

- Sắp xếp, cơ cấu tổ chức các phòng, ban theo hướng tinh gọn đảm bảo thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, nâng cao hiệu quả công tác, giảm chi phí chung và tăng thu nhập cho người lao động. Theo đó, sau khi thực hiện việc sáp nhập các phòng ban, Tổng công ty tiếp tục thực hiện giảm biên đợt 3.

2. Tái cấu trúc tài chính:

- Tập trung quyết liệt công tác hoàn thiện hồ sơ để thu hồi dứt điểm các khoản nợ phải thu từ chủ đầu tư các dự án Tổng công ty đã thực hiện và hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Đàm phán các tổ chức, cá nhân có năng lực tài chính, đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để thực hiện mua bán nợ, cơ cấu lại các khoản nợ quá hạn của Tổng công ty tại các tổ chức tín dụng và các nhà cung cấp khác.

- Kiểm tra, đánh giá lại nguồn lực và tài sản của Công ty mẹ để khai thác và sử dụng có hiệu quả.

- Thoái vốn các đơn vị thành viên: Tập trung thoái vốn đầu tư tại các đơn vị không vướng mắc về tài chính với Tổng công ty, có điều kiện thuận lợi về công việc, thị trường, thương hiệu…để thoái vốn thành công nhằm cấu trúc lại danh mục tài sản đầu tư của Tổng công ty.

3. Tái cấu trúc vốn và sở hữu tại các công ty con:

- Chuyển đổi hình thức sở hữu từ công ty TNHH MTV sang Công ty cổ phần đối với Công ty TNHH MTV Sông Hồng An Dương và Công ty TNHH MTV cơ giới và XD Sông Hồng.

- Thực hiện tăng vốn điều lệ đối với Công ty cổ phần Sông Hồng Thăng Long, Công ty cổ phần Sông Hồng Đà Nẵng.

- Điều chỉnh tỷ lệ vốn góp theo số vốn đã góp tại Công ty cổ phần Đầu tư Reenco Sông Hồng và không tiếp tục góp vốn điều lệ còn góp thiếu.

- Thực hiện góp đủ phần vốn điều lệ còn thiếu và giữ nguyên tỷ lệ vốn góp 51% vốn điều lệ tại Công ty cổ phần tư vấn và Xây dựng Đô thị Sông Hồng.

4. Tái cấu trúc về đầu tư:

- Tập trung nguồn vốn để thực hiện dự án chính của Tổng công ty là Dự án Tây Hồ Tây; Dự án BT Thanh Trì.

- Chuyển nhượng dự án: Khách sạn Royal Sông Hồng

- Triển khai đầu tư một số dự án mới: Dự án quy hoạch tại Khu đất Tổng công ty đang quản lý, sử dụng 70-72 An Dương, Dự án Xây dựng đường nối đường Phan

Trọng Tuệ với đường Tả Thanh Oai - Đại Áng - Liên Ninh theo hình thức hợp đồng BT, Dự án 9,5 ha tại phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai.

5. Tái cấu trúc vốn sở hữu:

- Giai đoạn 1: Hoàn thiện các thủ tục bán cổ phần riêng lẻ cho các nhà đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua để bổ sung vốn chủ sở hữu do bàn giao Trường trung cấp KTNV Sông Hồng về Bộ Xây dựng.

- Giai đoạn 2: Thực hiện tăng vốn điều lệ của Tổng công ty để Tổng công ty đạt vốn điều lệ khoảng 450-500 tỷ đồng.

*** Khó khăn vướng mắc về công tác tái cơ cấu doanh nghiệp:**

- Do các tồn tại lịch sử của nhiều đơn vị trước khi cổ phần hóa và trong quá trình SXKD đều phát sinh các khoản nợ với Tổng công ty rất lớn.

- Phần lớn các đơn vị trong danh sách thoái vốn có giá trị tài sản ghi trên sổ sách âm nhiều lần so với vốn góp cổ phần và không có các lợi thế thương mại.

- Yêu cầu bảo toàn vốn Nhà nước là không được thoái vốn dưới mệnh giá và Bộ Xây dựng yêu cầu thu hồi công nợ trước khi thực hiện thoái vốn nên công tác thoái vốn đối với nhiều đơn vị đã được phê duyệt không thể thực hiện được.

- Các đơn vị được phê duyệt theo Đề án hoạt động SXKD gặp nhiều khó khăn, lỗ lũy kế lớn, nợ xấu ngân hàng…nên không thu hút được nhà đầu tư tham gia mua cổ phần.

III. Một số kiến nghị:

Trước tình hình kinh tế ngày càng khó khăn, để có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2018, Tổng công ty đã kiến nghị với Bộ Xây dựng một số nội dung sau:

1. Tạo điều kiện giúp đỡ, hỗ trợ Tổng công ty về các cơ chế, chính sách có liên quan trong quá trình Tổng công ty thực hiện phương án tái cấu trúc.

2. Có ý kiến với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam sớm phê duyệt và giải ngân hỗ trợ phát sinh không lường trước tại Công trình Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện năm 2017, xây dựng mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2018 của Tổng công ty cổ phần Sông Hồng. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua để Tổng công ty có cơ sở thực hiện.

Trân trọng./.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Tuấn Hưng

BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

Biểu số 01a-SXKD/DN

BÁO CÁO CÁC CHỈ TIÊU VỀ SẢN XUẤT KINH DOANH THỰC HIỆN NĂM 2017, KẾ HOẠCH NĂM 2018

Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017 đã phê duyệt (tính theo tỷ lệ % vốn góp các công ty liên kết)					Thực hiện năm 2017 (tính theo tỷ lệ % vốn góp các công ty liên kết)					Thực hiện cùng kỳ năm trước (tính theo tỷ lệ % vốn góp các công ty liên kết)					Kế hoạch năm 2018 (tính theo tỷ lệ % vốn góp các công ty liên kết)					Tỷ lệ %		
			Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó				TH từ đầu năm với KH năm 2017	TH từ đầu năm 2017 so với cùng kỳ năm trước	Kế hoạch năm 2018 so với thực hiện năm 2017
				Công ty mẹ	Các c.ty TCT nắm giữ 100% VĐL	Các c.ty TCT nắm giữ trên 50% VĐL	Các công ty TCT nắm giữ dưới 50% VĐL		Công ty mẹ	Các c.ty TCT nắm giữ 100% VĐL	Các c.ty TCT nắm giữ trên 50% VĐL	Các công ty TCT nắm giữ dưới 50% VĐL		Công ty mẹ	Các c.ty TCT nắm giữ 100% VĐL	Các c.ty TCT nắm giữ trên 50% VĐL	Các công ty TCT nắm giữ dưới 50% VĐL		Công ty mẹ	Các c.ty TCT nắm giữ 100% VĐL	Các c.ty TCT nắm giữ trên 50% VĐL	Các công ty TCT nắm giữ dưới 50% VĐL			
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21=6/1	22=6/11	23=16/6
I	Tổng Giá trị sản xuất KD	Triệu đ	610.000	469.500	71.600	17.000	51.900	280.839	48.783	7.388	43.034	181.634	741.597	342.870	43.445	214.018	141.264	205.000	110.700	0	11.700	82.600	46	38	73
1	Giá trị sản xuất xây lắp	Triệu đ	479.500	369.500	71.600	6.000	32.400	172.863	31.670	7.388	1.500	132.305	613.703	342.820	42.645	167.182	61.056	157.700	90.000	0	10.000	57.700	36	28	91
2	Giá trị sản xuất CN, VLXD	Triệu đ	14.500			0	14.500	74.677			38.066	36.611	75.913			42.177	33.736	23.300			0	23.300	515	98	31
3	Giá trị Tư vấn	Triệu đ	11.000			11.000	0	3.468			3.468	0	4.819			3.559	1.260	2.400	700		1.700		32	72	69
4	Giá trị sản xuất KD khác	Triệu đ	105.000	100.000	0		5.000	29.831	17.113	0	0	12.718	47.162	50	800	1.100	45.212	21.600	20.000			1.600	28	63	72
II	Sản phẩm CN & VLXD		14.500			5.200	9.300	74.677			38.066	36.611	75.914			42.177	33.737	23.300			0	18.100	515	98	31
1	Gạch quy chuẩn	Triệu đ	5.200			5.200		5.367				5.367	14.527			14.527		5.200				5.200	103	37	97
	- Sản xuất	1000V	4.758			4.758		5.314				5.314	13.847			13.847		4.758				4.758	112	38	90
	- Tiêu thụ	1000V	5.190			5.190		5.138				5.138	13.365			13.365		5.190				5.190	99	38	101
2	Thép xây dựng	10^6đ	2.100				2.100	1.152				1.152	4.909				4.909	18.100				18.100	55	23	1.572
	- Sản xuất	10^3m2	2.100				2.100	1.156				1.156	4.909				4.909	18.100				18.100	55	24	1.566
	- Tiêu thụ	10^3m2	0				0	0				0	0					0							
3	Điện thương phẩm	Triệu đ	0				0	25.013				25.013	21.501				21.501	0				0		116	0
	- Sản xuất	10^6KW	0				0	19				19,03	17				16,61	0				0		115	0
	- Tiêu thụ	10^6KW	0				0	19				19,03	17				16,61	0				0		115	0
4	Bê tông thương phẩm	10^6đ	7.200				7.200	5.080				5.080	6.714				6.714	0					71	76	0
	- Sản xuất	m^3	8.500				8.500	5.780				5.780	7.943				7.943	0					68	73	0
	- Tiêu thụ	m^3	8.500				8.500	5.780				5.780	7.943				7.943	0					68	73	0
5	Sản xuất khác	Triệu đ	0			0		38.066			38.066	0	28.263			27.650	613	0			0			135	0

Người lập biểu	Phòng KTĐT	Tổng giám đốc
Mai Thị Nhung	*Nguyễn Hồng Thanh*	*Lã Tuấn Hưng*

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

BÁO CÁO ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2017, KẾ HOẠCH NĂM 2018

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên công trình	Giá trị hợp đồng	Lũy kế thực hiện đến hết năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Kế hoạch năm 2017 (theo tỷ lệ % vốn góp của các cty liên kết)	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2017 (theo tỷ lệ % vốn góp của các cty liên kết)	Lũy kế công trình đến hết năm 2017	Kế hoạch năm 2018 (theo tỷ lệ % vốn góp của các cty liên kết)	Ghi chú
	Tổng cộng			**522.013**	**479.500**	**638.697**	**172.863**	**1.051.694**	**157.700**	
A	**Các công trình của Công ty mẹ**			**369.500**	**369.500**	**31.670**	**31.670**	**444.667**	**90.000**	
I	**Các công trình chuyển tiếp và đã ký HĐ năm 2016**			**134.000**	**134.000**	**31.670**	**31.670**	**444.667**	**55.000**	
1	Công trình Cung quy hoạch Quảng Ninh	308.841	287.471	70.000	70.000	0	0	287.471	50.000	
2	Khu nhà ở cán bộ Học viện Quốc phòng	90.271	86.801	3.370	3.370	3.408	3.408	90.209	0	
3	Khu biệt thự Đoàn ngoại giao Vạn Phúc	50.441	12.325	38.116	38.116	13.662	13.662	25.987		
4	Nhà học đa năng - Trường cao đẳng XD CT Đô thị	48.914	26.400	22.514	22.514	14.600	14.600	41.000	5.000	
II	**Các công trình dự kiến theo kế hoạch đấu thầu**		**0**	**235.500**	**235.500**	**0**	**0**	**0**	**35.000**	
1	Nhà ở Cán bộ chiến sĩ Cục cảnh sát kinh tế			80.000	80.000					Giá trị gói thầu 150 tỷ đồng
2	Nhà máy dầu thực vật Calofic giai đoạn 2			50.000	50.000	0		0		Giá trị gói thầu 100 tỷ đồng
3	Các công trình khác			105.500	105.500				35.000	DA nhà ở Trâu Quỳ

TT	Tên công trình	Giá trị hợp đồng	Lũy kế thực hiện đến hết năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Kế hoạch năm 2017 (theo tỷ lệ % vốn góp của các cty liên kết)	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2017 (theo tỷ lệ % vốn góp của các cty liên kết)	Lũy kế công trình đến hết năm 2017	Kế hoạch năm 2018 (theo tỷ lệ % vốn góp của các cty liên kết)	Ghi chú
B	**Các công trình khác của công ty con, công ty liên kết**			**152.513**	**110.000**	**607.027**	**141.193**	**607.027**	**67.700**	**-65.300**
1	TT thí nghiệm & thực hành - Trường ĐH CNTP TP HCM			4.913	2.125	18.220	7.880	18.220		Sông Hồng 1 (Tỷ lệ vốn góp 43,25%)
2	Nhà văn hóa- Trung tâm VHTT Bắc Ninh			0		0	0	0	1.730	
3	Trạm hoa tiêu Long An			0		7.000	3.028	7.000	8.218	
4	Nhà chung cư cao tầng CT5 - Khu nhà ở xã hội Phú Lãm	205.224		60.000	25.950	38.700	16.738	38.700	30.252	
5	Đập thải bùn số 6 - Lâm Đồng			10.000	4.325	8.912	3.854	8.912	4.325	
6	Hệ thống điện nhẹ + Nhà Víp cảng HK quốc tế Đà Nẵng					66.820	13.364	66.820		SH 10 (tỷ lệ vốn góp 20%)
7	Trạm thu phí Km11+538- Đầu tư cải tạo nâng cấp quốc lộ 38 đoạn nối QL1 với QL6			0	0	47.000	9.400	47.000		
8	Hệ thống điện nhẹ cảng HK quốc tế Cam Ranh - Nha Trang			0	0	0	0	0		
9	Hệ thống điện nhẹ cảng HK quốc tế Phú Quốc - Kiên Giang			0	0	34.070	6.814	34.070		
10	Đê Quan Lạn- Vân Đồn					89.827	11.947	89.827	7.115	SH 9 (Tỷ lệ vốn góp 13,3%)
11	CT chống ngập mặn QNinh					22.633	3.010	22.633	2.793	
12	Chi cục thuế Thanh Trì					16.957	2.255	16.957	1.908	
13	Tòa Nhà VP Smart Invest HN			16.600	16.600	3.280	3.280	3.280	0	An Dương
14	Xây dựng Tổ hợp khách sạn 4 sao- Phú Yên			35.000	35.000			0		

TT	Tên công trình	Giá trị hợp đồng	Lũy kế thực hiện đến hết năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Kế hoạch năm 2017 (theo tỷ lệ % vốn góp của các cty liên kết)	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2017 (theo tỷ lệ % vốn góp của các cty liên kết)	Lũy kế công trình đến hết năm 2017	Kế hoạch năm 2018 (theo tỷ lệ % vốn góp của các cty liên kết)	Ghi chú
15	Xây dựng Chung cư An Lộc- TP Huế			20.000	20.000			0		
16	Công trình Cống Cái Hóp- XL3				0	15.157	3.941	15.157	0	Sông Hồng Sài Gòn (Tỷ lệ vốn góp 26%)
17	Công trình san lấp mặt bằng				0	7.500	1.950	7.500	0	
18	Công trình Cống Láng Thé - XL4					10.416	2.708		0	
19	Công trình xây lắp giao thông					25.000	8.875	25.000	11.360	SH Miền Trung (Tỷ lệ vốn góp 35,5)
20	Các công trình khác			6.000	6.000	195.535	42.148	195.535		

GIÁ TRỊ SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP, VẬT LIỆU XÂY DỰNG

TT	Tên sản phẩm	Tỷ lệ % vốn góp	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2017 đã phê duyệt	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2017 *(theo tỷ lệ % các cty liên kết)*	Kế hoạch năm 2018 *(theo tỷ lệ % các cty liên kết)*	Ghi chú
	TỔNG GIÁ TRỊ SXCN			**14.500**	**134.996**	**74.677**	**23.300**	
1	**Gạch quy chuẩn**	43,25	Trđ	**5.200**	**12.410**	**5.367**	**5.200**	
	- Sản xuất		1.000viên	4.758	12.287	5.314	4.758	
	- Tiêu thụ		1.000viên	5.190	11.879	5.138	5.190	
2	**Thép xây dựng (gia công)**	32,9	**Trđ**	**2.100**	**3.500**	**1.152**	**18.100**	
	- Sản xuất		tấn	2.100	3.514	1.156	18.100	
	- Tiêu thụ		tấn	0	0	0		
3	**Điện thương phẩm**	48,91	**Trđ**	**0**	**51.140**	**25.013**		Dự kiến năm 2018 thoái hết vốn
	- Sản xuất		10^6 Kw	0,00	38,9	19,03		
	- Tiêu thụ		10^6 Kw	0,00	38,9	19,03		
4	**Bê tông thương phẩm**	17	**10^6đ**	**7.200**	**29.880**	**5.080**	**0**	
	Sản xuất		m^3	8.500	34.000	5.780	0	
	Tiêu thụ		m^3	8.500	34.000	5.780	0	
5	**Sản xuất VLXD**			**0**	**38.066**	**38.066**	**0**	Đã thoái hết vốn ngày 15/01/2018
	Cát đá sỏi Cty Sông Lô	57,78	Trđ	0	38.066	38.066		

CHI TIẾT GIÁ TRỊ KINH DOANH KHÁC

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên chỉ tiêu	Tỷ lệ % vốn góp	Kế hoạch năm 2017 đã phê duyệt *(theo tỷ lệ % các cty liên kết)*	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2017 *(theo tỷ lệ % các cty liên kết)*	Kế hoạch năm 2018 *(theo tỷ lệ % các cty liên kết)*	Ghi chú
	Tổng giá trị SXKD khác		**114.325**	**132.572**	**33.099**	**24.000**	
1	**Kinh doanh bất động sản**		**0**	**0**	**0**	**0**	
2	**Kinh doanh thiết bị**		**100.000**	**85.494**	**23.771**	**20.000**	
	- Cơ quan Tổng công ty	100	100.000	16.913	16.913	20.000	
	- Công ty TNHH MTV Cơ giới Sông Hồng	100		0	0		
	- Công ty CP CN & TT Sông Hồng	10		68.581	6.858		DK 2018 thoái hết vốn
3	**Kinh doanh VLXD và kinh doanh khác**		**3.325**	**43.610**	**5.860**	**1.600**	
	Công ty CPXD Số 1 Sông Hồng	43,2		200	86		
	- Công ty CP Đầu tư và XD Sông Hồng 9	13,3	3.325	43.410	5.774	1.600	
4	**Tư vấn, TK**		**11.000**	**3.468**	**3.468**	**2.400**	
	- Cơ quan Tổng công ty					700	
	- Cty CP Tư vấn & XD Đô thị SH	51	11.000	3.468	3.468	1.700	

BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

BÁO CÁO CHI TIẾT TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017, KẾ HOẠCH NĂM 2018

Mẫu:03b

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	năng lực thiết kế	Tổng mức đầu tư	Lũy kế TH từ KC đến năm b/c	Kế hoạch vốn năm 2017					Thực hiện năm 2017					Kế hoạch năm 2018					Tỷ lệ %	
							Tổng số	Trong đó phân ra				Tổng số	Trong đó phân ra				Tổng số	Trong đó phân ra				ƯTH so với KH	KH 2018 so với ƯTH 2017
								Vốn tự có	Vốn nhà nước	Vốn TDTM	Nguồn vốn khác		Vốn tự có	Vốn nhà nước	Vốn TDTM	Nguồn vốn khác		Vốn tự có	Vốn nhà nước	Vốn TDTM	Nguồn vốn khác		
	TỔNG CỘNG CHUNG				**4.817**	**22,9**	**51,5**				**51,5**	**1,0**				**1,0**	**15,5**				**15,5**	**2**	**1.550**
A	**Các dự án của TCT**				**3.917**	**22,9**	**51,0**				**51,0**	**0,7**				**0,7**	**10,5**				**10,5**	**1**	**1.500**
I	**Các dự án đang thực hiện đầu tư**				**1.500**	**16,5**	**30,0**				**30,0**						**0**				**0**	**0**	
1	Dự án khu nhà ở cán bộ công chức NXB chính trị Quốc Gia	TCT SH	Hà Nội	2,06ha	1.500	16,5	30,0				30,0												
II	**Các dự án đang làm công tác chuẩn bị đầu tư**				**2.417**	**6,4**	**21,0**				**21,0**	**0,7**				**0,7**	**10,5**				**10,5**	**3**	**1.500**
1	Dự án tổ hợp công trình đa chức năng Sông Hồng Tower	TCT SH	Hà Nội	1,38 ha	1.193	3,5	1,0				1,0	0,2				0,2	10				10	20	5.000
2	Dự án nhà ở Tái định cư & Kinh doanh đền lừ III quận Hoàng Mai	TCT SH	Hà Nội	1,041ha	1.222	3,0	20,0				20,0	0,5				0,5						3	
3	Lập quy hoạch khu đất KTĐP quận Hoàng mai	TCT SH	Hà Nội	8,7 ha	2		0,0				0,0	0,0					0,5				0,5		

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	năng lực thiết kế	Tổng mức đầu tư	Lũy kế TH từ KC đến năm b/c	Kế hoạch vốn năm 2017					Thực hiện năm 2017					Kế hoạch năm 2018					Tỷ lệ %	
							Tổng số	Trong đó phân ra				Tổng số	Trong đó phân ra				Tổng số	Trong đó phân ra				ƯTH so với KH	KH 2018 so với ƯTH 2017
								Vốn tự có	Vốn nhà nước	Vốn TDTM	Nguồn vốn khác		Vốn tự có	Vốn nhà nước	Vốn TDTM	Nguồn vốn khác		Vốn tự có	Vốn nhà nước	Vốn TDTM	Nguồn vốn khác		
B	Các dự án liên danh, liên kết				900		0,5				0,5	0,3				0,3	5				5	60	1.667
I	Các dự án đang làm công tác chuẩn bị đầu tư				900		0,5				0,5	0,3				0,3	5				5	60	1.667
1	Dự án đường BT Thanh Trì	Liên danh TCT SH - BĐS HN SH	Hà Nội	5km, MCN: 25m	900	2,4	0,5				0,5	0,3				0,3	5				5	60	1.667

Lập biểu	Phòng Kinh tế Đầu tư	Tổng giám đốc
Mai Thị Nhung	*Nguyễn Hồng Thanh*	*Lã Tuấn Hưng*

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

BỘ XÂY DỰNG
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

BÁO CÁO CƠ CẤU VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

Mẫu: 03a
ĐVT: Tỷ đồng

TT	Nội dung	Số lượng	Kế hoạch vốn năm b/c	Thực hiện 2017	Kế hoạch năm 2018	% TH so với KH năm	Ghi chú
1	*A*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6=5/3*	*B*
I	**Tổng cộng chung**	**4**	**51,5**	**1**	**15,5**	**1,94**	
1	Đầu tư các dự án phát triển nhà và khu đô thị	3	51	0,7	10,5	1,37	
2	Đầu tư các dự án khu công nghiệp tập trung						
3	Đầu tư các dự án xi măng						
4	Đầu tư các dự án sản xuất VLXD khác						
5	Đầu tư các dự án sản xuất điện						
6	Đầu tư các dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật	1	0,5	0,3	5	0,60	
7	Đầu tư các dự án mua sắm TBTC						
8	Đầu tư vào các lĩnh vực khác						
II	**Tổng cộng Công ty mẹ**	**4**	**51,5**	**1**	**15,5**	**0,02**	
1	Đầu tư các dự án phát triển nhà và khu đô thị	3	51	0,7	10,5	0,01	
2	Đầu tư các dự án khu công nghiệp tập trung						
3	Đầu tư các dự án xi măng						
4	Đầu tư các dự án sản xuất VLXD khác						
5	Đầu tư các dự án sản xuất điện						
6	Đầu tư các dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật	1	0,5	0,3	5	0,60	
7	Đầu tư các dự án mua sắm TBTC						
8	Đầu tư vào các lĩnh vực khác						

BỘ XÂY DỰNG
ỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

Mẫu: 03c
ĐVT: Tỷ đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2017		Thực hiện năm 2017		Kế hoạch năm 2018		Tỷ lệ % TH so với KH năm	Ghi chú
		Số lượng	Kế hoạch vốn	Số lượng	Khối lượng	Số lượng	Khối lượng		
1	*A*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8=5/3*	*B*
	TỔNG CỘNG	**4**	**51,5**	**4**	**1**	**3**	**15,5**	**2**	
I	**Phân theo tiến độ**								
	Dự án chuyển tiếp trong năm	4	51,5	4	1	3	15,5	2	
	Dự án hoàn thành trong năm								
	Dự án khởi công mới trong năm								
II	**Phân theo nhóm dự án**								
	Dự án nhóm A	1	30	0	0		0	0	
	Dự án nhóm B	2	21	2	0,7	2	10,5	3	
	Dự án nhóm C	1	0,5	1	0,3	1	5	60	

BỘ XÂY DỰNG

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

BÁO CÁO MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH THỰC HIỆN NĂM 2017 - KẾ HOẠCH NĂM 2018

(Theo báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán)

ĐVT: triệu đồng

TT	Tên đơn vị	Doanh thu		Lợi nhuận trước thuế		Vốn CSH	
		Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018
A	B						
	HỢP NHẤT TỔNG CÔNG TY	**187,810**	**132,675**	**(55,595)**	**(20,809)**	**(173,273)**	
I	**Công ty Mẹ (Văn phòng TCT và các BĐH, BQL của TCT)**	**130,436**	**94,000**	**(48,800)**	**(8,311)**	**(128,517)**	**321,483**
II	**Công ty Con 100% vốn**	**5,001**	**3,000**	**(4,600)**	**(6,073)**	**(87,149)**	**-**
1	Cty TNHH MTV Cơ giới và XD Sông Hồng	-	3,000	(1,544)	(4,000)	(57,003)	
2	Cty TNHH MTV Sông Hồng An Dương	5,001		(3,057)	(2,073)	(35,992)	
III	**Công ty con trên 51% vốn**	**52,373**	**35,675**	**(7,676)**	**(6,425)**	**(33,906)**	**-**
1	Cty CP SH Thăng Long	4,671	-	(6,443)	(7,000)	(35,580)	
2	Cty CP ĐT và XD Sông Lô	34,295	32,000	(821)	300	9,464	
3	Cty CP Sông Hồng Đà Nẵng (24)	-		-		(11,077)	
4	Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng Đô thị Sông Hồng	2,385	3,500	(523)	100	(680)	
5	Cty CP Đầu tư Reenco Sông Hồng	11,021	175	111	175	3,967	

Ghi chú:

1. ***Lợi nhuận thực hiện 2017 của Công ty Mẹ Tổng công ty lỗ 48.800 triệu đồng là do ảnh hưởng:***

+ Tổng công ty hạch toán lãi vay Vũng Áng năm 2017 là 26 tỷ. Lãi vay NH NN&PTNT là 874,4 triệu đồng; Lãi vay của VCB Hải Dương là 4,001 triệu đồng. Chi phí QLDN là 27.567triệu đồng

2. ***Lợi nhuận thực hiện 2017 trên BC hợp nhất lỗ 55.595 triệu đồng, là do ảnh hưởng sau:***

+ Lợi nhuận của công ty Mẹ là: (48.800) triệu đồng

+ Lợi nhuận của Công ty Cơ Giới là: (1.544) triệu đồng

+ Lợi nhuận của Công ty An Dương là: (3.057) triệu đồng

+ Lợi nhuận của Công ty Sông Hồng Thăng Long là: (6.443) triệu đồng

+ Lợi nhuận của Công ty Sông Lô là: (821) triệu đồng

+ Lợi nhuận của Công ty Tư vấn và Xây dựng Sông Hồng là: (523) triệu đồng

+ Lợi nhuận của Công ty Reenco là: 111 triệu đồng

3. ***Kế hoạch lợi nhuận năm 2018 của Công ty Mẹ - 8.311 triệu đồng là do ảnh hưởng s au:***

+ Lãi vay của món nợ xấu nhóm 5 ngân hàng Oceanbank Hà Tĩnh cho món vay thi công công trình Nhiệt điện Vũng áng I phát sinh từ năm 2012 số tiền dư nợ gốc quá hạn là 192,6 tỷ đồng. Theo đó lãi phát sinh năm 2018 khoảng 26 tỷ đồng (Chưa bao gồm lãi phạt quá hạn tại ngân hàng)

+ Nhu cầu vốn lưu động bình quân là 45 tỷ đồng, lãi vay tạm tính là 3,6 tỷ đồng.

- Kết quả Lợi nhuận phát sinh năm 2018 dự kiến là 19.6 tỷ đồng (nếu không bị ảnh hưởng chi phí tài chính phát sinh do dư nợ ngân hàng từ các năm trước với tổng chi phí lãi vay phát sinh trong năm 2018 là 29,6 tỷ đồng)

- Năm 2018 sẽ tái cấu trúc các công ty Con thành công ty Liên kết khi tăng vốn điều lệ, Tổng công ty không nắm giữ cổ phần chi phối.

- Dự kiến cuối quý 2 năm 2018 đến đầu quý 3 năm 2018: TCT sẽ tăng vốn lên 450 tỷ đồng để thực hiện các dự án đầu tư của TCT.

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng giám đốc
Trần Thị Lụa	Nguyễn Thị Nhung	Lã Tuấn Hưng

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

VĂN PHÒNG TỔNG CÔNG TY

KẾ HOẠCH CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP NĂM 2018

ĐVT: 1000 đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Ban CP3 năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Ghi chú
I	**Chi phí nhân viên**	**16,308,800**	**13,152,299**	**1,182,586**	**10,380,000**	
1	Tiền lương và các khoản có tính chất lương	14,214,000	11,668,022	1,182,586	8,460,000	
2	BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ	2,094,800	1,484,277	0	1,920,000	
II	**Chi phí vật liệu quản lý**	**1,572,000**	**137,516**	**1,150**	**225,000**	
1	Chi phí nhiên liệu	1,404,000	137,516	1,150	136,000	
2	Chi phí vật liệu quản lý	168,000			89,000	
III	**Chi phí phân bổ dần**	**1,026,818**	**2,429,609**	**102,298**	**4,204,038**	
1	Chi phí đồ dùng văn phòng	226,818	2,590	102,298	150,000	
2	Lợi thế đất và giá trị thương hiệu	800,000	2,427,019		4,054,038	
IV	**Chi phí khấu hao TSCĐ**	**985,502**	**43,804**	**0**	**998,843**	
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	553,093			602,737	
2	Máy móc thiết bị	0	43,804		51,120	
3	Thiết bị, dụng cụ quản lý	425,496			56,784	
4	Phương tiện vận tải	6,913			265,766	
V	**Thuế, phí và lệ phí**	**3,871,722**	**428,320**	**96,772**	**496,003**	
1	Phí ngân hàng	500,000	357,855		357,855	
2	Thuế đất	3,321,722			67,684	
2	Thuế, phí lệ phí khác	50,000	70,465	96,772	70,465	
VI	**Chi phí mua ngoài**	**2,472,909**	**1,204,489**	**30,282**	**1,437,627**	
1	Điện nước	446,000	248,616		350,000	
2	Điện thoại, internet, báo chí, CPN	264,000	124,671	6,782	200,000	
3	Mua bảo hiểm, sửa chữa TSCĐ	452,000	16,127		18,000	
4	Chi phí tham quan nghỉ mát	240,000	46,127		46,127	
5	Chi phí kiểm toán, tư vấn	790,909	582,727	23,500	573,500	
6	Chi phí quảng cáo	80,000	60,000		50,000	
7	Chi phí mua ngoài khác	200,000	126,220		200,000	
VII	**Chi phí bằng tiền khác**	**5,010,000**	**3,915,884**	**97,102**	**4,170,300**	
1	Hội nghị, khánh tiết, tiếp khách	1,720,000	87,394	41,021	100,000	
2	Công tác phí, tàu xe, cầu đường	500,000	104,262		83,000	
3	Chi phí đào tạo hỗ trợ GD	50,000	0			
4	Chi phí mua hồ sơ mời thầu	0	2,000		3,000	
5	Công tác Đảng, đoàn thanh niên	1,304,000	230,633		100,000	
6	Chi phí thù lao HĐQT, BKS	1,146,000	662,261		641,000	
7	Chi phí đại hội cổ đông	100,000	0			
8	Chi phí khám sức khỏe định kỳ	120,000	0			
9	Chi phí in ấn	0	11,070		10,000	
10	Chi phí rửa xe	0	6,330		5,000	
11	Chi phí quốc phòng an ninh	30,000	3,300		3,300	
12	Chi phí ISO	20,000	0		0	
13	Chi phí công chứng	0	3,990		5,000	
14	Chi phí photo tài liệu	0	13,360	41,440	20,000	
15	Chi phí bằng tiền khác	20,000	2,791,284	14,641	3,200,000	
	Tổng cộng	**31,247,751**	**21,311,921**	**1,510,190**	**21,911,812**	

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng giám đốc
Trần Thị Lụa	Nguyễn Thị Nhung	Lã Tuấn Hưng

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG